TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2020/HS-ST
Ngày 17/7/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI – THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Hoàng Kim Tuấn.

+ Các Hội thẩm nhân dân:

1 - Ông Bùi Tiến Chung.

2 – Ông Vũ Trọng Thư.

- Thư ký phiên toà: Bà Đặng Thu Uyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai – Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Cảnh - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 17 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 26/2020/HSST ngày 18 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2020/QĐXXST- HS đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Đức BH.**

- Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.
- Sinh năm: 1996.
- Nơi sinh: huyện V, tỉnh Thái Nguyên.
- Nơi cư trú: xóm ĐR, xã DT, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: không.
- Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12.
- Họ và tên bố: Hoàng Văn Đ1 (Đã chết).
- Họ và tên mẹ: Hoàng Thị Đ2 (Đã chết).
- Anh chị em ruột: Gia đình có 04 anh em, Bị cáo là con thứ 02.
- Vợ, con: Chưa có.
- Tiền án: Ngày 30/3/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai xử phạt 15 tháng tù giam về tội "Đánh bạc", ngày 10/01/2018 thi hành xong hình phạt tù.

- Tiền sự: không.

- Nhân thân:

+ Ngày 03/4/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 9 tháng tù giam về tội "Buôn lậu". Ngày 10/11/2014 chấp hành xong hình phạt, đến nay đã được xóa án tích do khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi.

+ Năm 2012 bị UBND xã DT, huyện V ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã thời hạn 06 tháng.

- Ngày 10/01/2020 Bị cáo đến Cơ quan điều tra Công an huyện Võ Nhai đầu thú, Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2020 đến nay. Hiện Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. *(Có mặt).*

2. Họ và tên: **Đỗ Đức Đ2.**

- Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

- Sinh ngày: 06/02/1997.

- Nơi sinh: huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

- Nơi cư trú: xóm CN, xã TX, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: không.

- Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12.

- Họ và tên bố: Đỗ Văn QT – Sinh năm: 1963.

- Họ và tên mẹ: Lý Thị VH – Sinh năm: 1965.

- Anh chị em ruột: Gia đình có 02 anh em, Bị cáo là con thứ 01.

- Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án, Tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2020 đến ngày 21/01/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh.

(Có mặt).

3. Họ và tên: **Hoàng Mạnh Đ1.**

- Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

- Sinh ngày: 16 tháng 6 năm 1996.

- Nơi sinh: huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

- Nơi cư trú: xóm ĐT, xã TX, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

- Chỗ ở: xóm ĐR, xã TX, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: không.

- Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12.

- Họ và tên bố: Hoàng Văn T3 – Sinh năm: 1973.

- Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T4 – Sinh năm: 1974.

- Anh chị em ruột: Gia đình có 02 anh em, Bị cáo là con thứ 02.

- Vợ: Nguyễn Thị LN – sinh năm 1996.

- Con: Có 01 con, sinh năm 2019.

- Tiền án, Tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2020 đến ngày 21/01/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh.

(Có mặt).

**Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Đức Đ2 và bị cáo Hoàng Mạnh Đ1:* Bà Lê Thúy HN – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Nguyên. *(Có mặt).*

**Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Đức BH:* Ông Nguyễn Mạnh AN – Luật sư Đoàn Luật sư tỉnh Thái Nguyên, Cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Nguyên. *(Có mặt).*

**Người làm chứng:*

Ông Nông Văn TN – Sinh năm 1985.

Địa chỉ: Xóm ĐR, xã TX, V, Thái Nguyên. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 07/01/2020, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân có 02 đối tượng vận chuyển hàng cấm là pháo nổ tại khu vực xã TX, huyện V, tỉnh Thái Nguyên. Công an huyện Võ Nhai đã phối hợp với Công an xã TX tiến hành xác minh thông tin trên. Đến khoảng 15 giờ 20’ cùng ngày tổ công tác phát hiện 02 đối tượng điều khiển xe mô tô BKS 20D1-106.67 đi hướng ĐC- TX, đến khu vực cổng Trường tiểu học TX thuộc xóm ĐR, xã TX thì hai đối tượng trên dừng xe tại trước cửa nhà bà Nguyễn Thị KM - sinh năm 1974, đối tượng điều khiển xe mô tô xuống lấy một bao tải dứa màu trắng ở phía trước giá đèo hàng rồi xách vào trong nhà bà KM, còn đối tượng ngồi phía sau đứng tại vị trí đỗ xe. Tổ công tác đã kiểm tra thì đối tượng đang xách bao tải khai nhận là trong bao có 06 hộp pháo nổ và tự giác giao nộp cho tổ công tác đồng thời khai nhận tên là Hoàng Mạnh Đ1 - sinh năm 1996; nơi cư trú: xóm ĐT, xã TX, huyện V, tỉnh Thái Nguyên, còn đối tượng ngồi sau xe mô tô là Đỗ Đức Đ2 - sinh năm 1997; nơi cư trú: xóm CN, xã TX, huyện V, tỉnh Thái Nguyên, tổ công tác tiến hành kiểm tra bên trong bao tải Hoàng Mạnh Đ1 giao nộp phát hiện bên trong có 06 hộp khối hình trụ có cùng kích thước 14,5 x 14,5 x 15cm mặt ngoài được dán giấy màu đỏ, vàng có in chữ nước ngoài đã tiến hành niêm

phong vào thùng giấy ký hiệu A3. Ngoài ra còn tạm giữ 01 túi có quai xách, vải kẻ caro màu xanh đen trắng có kích thước 45 x 28 x 20cm; 01 túi xách giả da màu đen kích thước 45 x 25 x 20cm và tạm giữ của Hoàng Mạnh Đ1 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO; Đỗ Đức Đ2 01 điện thoại OPPO và 01 xe mô tô BKS 20D1–106.67. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Hoàng Mạnh Đ1 và Đỗ Đức Đ2 và đưa Hoàng Mạnh Đ1 và Đỗ Đức Đ2 về Cơ quan điều tra Công an huyện V để giải quyết theo thẩm quyền (BL 16-19).

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai đã tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, địa điểm đối với Hoàng Mạnh Đ1 và Đỗ Đức Đ2. Quá trình khám xét tại chỗ ở của Hoàng Mạnh Đ1 thuộc xóm Đồng Ruộng, xã TX, huyện V, tỉnh Thái Nguyên đã phát hiện dưới gầm bàn gội đầu trong phòng sinh hoạt 08 quả hình cầu có chóp nón cụt có kích thước 10 x 10 x 12cm được dán giấy màu vàng, có tem màu trắng ghi chữ nước ngoài, có 02 đoạn dây thò ra, được bọc trong túi nilon để trong 01 thùng giấy cát tông; tại ngăn tủ dưới cùng của tủ nhựa kê trong phòng sinh hoạt 02 hộp hình khối chữ nhật kích thước 14,5 x 14,5 x 15cm mặt ngoài được dán giấy màu đỏ vàng có in chữ nước ngoài tại nhà Hoàng Mạnh Đ1 đã niêm phong vào thùng giấy cát tông ký hiệu A4. Khám xét chỗ ở, địa điểm của Đỗ Đức Đ2 không thu giữ gì.

Kết quả cân xác định 06 hộp khối hình trụ thu giữ của Hoàng Mạnh Đ1 khi bắt quả tang đã xác định được (trọng lượng) khối lượng là 08 kg. Đã lấy 01 hộp ngẫu nhiên có khối lượng 1,3kg để gửi giám định. Tiến hành cân 02 hộp hình khối chữ nhật thu giữ của Hoàng Mạnh Đ1 khi khám xét đã xác định (trọng lượng) khối lượng là 2,8kg; cân 08 quả hình cầu có chóp nón cụt thu giữ tại gầm bàn trong phòng của Hoàng Mạnh Đ1 khi khám xét đã xác định được (trọng lượng) khối lượng là 2,8kg. Đã lấy 01 hộp ngẫu nhiên có khối lượng 1,4kg và 01 quả hình cầu có chóp nón cụt có khối lượng là 0,3 kg để gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 185/KL-KTHS ngày 15/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

- 01 khối hình hộp chữ nhật kích thước 14,5 x 14,5 x 15cm mặt ngoài được dán giấy màu đỏ, vàng có in chữ nước ngoài, bên trong chứa 36 vật hình trụ, mỗi vật có chiều dài 15cm, đường kính 2,4cm được niêm phong trong thùng cát tông ký hiệu B1 là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

- 01 khối hình hộp chữ nhật kích thước 14,5 x 14,5 x 15cm mặt ngoài được dán giấy màu đỏ, vàng có in chữ nước ngoài, bên trong chứa 36 vật hình trụ, mỗi vật có

chiều dài 15cm, đường kính 2,4cm được niêm phong trong thùng cát tông ký hiệu B3 là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

- 01 vật dạng bóng đèn tròn, phần hình cầu có kích thước 9,2cm bên ngoài được bọc giấy màu nâu, phần hình nón cụt có đường kính lớn là 7,3cm và đường kính nhỏ là 4,1cm được nối một sợi dây bên ngoài bọc giấy màu nâu niêm phong trong thùng cát tông ký hiệu B3 là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

Tại Cơ quan điều tra các đối tượng đã khai nhận: Vào cuối năm 2019, Đỗ Đức Đ2 lên thị trấn DD, huyện CL, tỉnh Lạng Sơn gặp Hoàng Đức BH - sinh năm: 1996 nhà ở xóm ĐR, xã DT hiện làm thuê và trọ ở khu Vườn Sái, thị trấn DD, huyện CL, tỉnh Lạng Sơn. Trong quá trình ở chơi tại nhà trọ của BH thuê BH có nói với Đỗ Đức Đ2 có muốn kiếm tiền không, nếu muốn thì mang pháo về để tết bán BH chỉ lấy 200.000 đồng/01cốp pháo loại 36 ống. Đỗ Đức Đ2 bảo để xem đã rồi sau đó đi về nhà. Đến ngày 05/01/2020 Đỗ Đức Đ2 lên nhà trọ của BH với mục đích lấy pháo hoa của BH về bán kiếm lời. Khi đến phòng trọ của BH do chưa có pháo nên Đỗ Đức Đ2 ở lại chờ BH đi lấy pháo mang về giao cho Đỗ Đức Đ2. Đến tối cùng ngày BH đi qua đường tiểu ngạch sang Trung Quốc mua được 03 hộp pháo với giá 200.000 đồng/1 hộp và 03 quả pháo sảng với giá 200.000 đồng/1 quả của một người đàn ông không quen biết. Sau đó BH mang về đưa cho Đỗ Đức Đ2 và nói: Pháo hoa thì mang đi bán còn pháo sảng thì dồn đủ 10 quả để BH để cho người tên là Chót ở khu vực huyện Đồng Hỷ, thái Nguyên. Đến sáng ngày 06/01/2020 Đỗ Đức Đ2 bắt xe khách và mang theo số pháo trên đựng bằng túi đen về huyện V. Đỗ Đức Đ2 gọi điện cho Hoàng Mạnh Đ1 - sinh năm 1996, nơi cư trú xóm ĐT, xã TX, huyện V, tỉnh Thái Nguyên; chỗ ở: xóm Đồng Ruộng, xã TX, huyện V, tỉnh Thái Nguyên để gửi pháo nhờ tại nhà của Hoàng Mạnh Đ1, được Hoàng Mạnh Đ1 đồng ý. Đỗ Đức Đ2 mang số pháo trên cất vào phòng riêng của Hoàng Mạnh Đ1, lúc này Hoàng Mạnh Đ1 không có nhà. Cất xong pháo, Đỗ Đức Đ2 đã gọi điện cho Hoàng Mạnh Đ1 nói có đi lấy pháo không thì Hoàng Mạnh Đ1 trả lời là chưa có tiền, Đỗ Đức Đ2 nói chưa có thì anh BH cho nợ bán pháo xong thì trả, Hoàng Mạnh Đ1 trả lời thế thì ra ĐC uống nước xong đi. Nghe Hoàng Mạnh Đ1 nói vậy Đỗ Đức Đ2 lấy thêm một túi xách nữa rồi quay ra thị trấn ĐC gặp Hoàng Mạnh Đ1. Sau đó Đỗ Đức Đ2 gửi xe mô tô của Hoàng Mạnh Đ1 vào nhà chị Hoàng Thị Thu MI, trú tại xóm NK, xã PT, huyện V rồi cả hai bắt xe khách lên DD – Lạng Sơn và ngủ tại nhà BH trọ. Đến đêm ngày 06/01/2020 BH tiếp tục sang Trung Quốc mua của người đàn ông hôm trước 06 hộp pháo với giá 200.000

đồng/1 hộp và 05 quả pháo sảng với giá 200.000 đồng/1 quả mang về phòng trọ. Đến rạng sáng 07/01/2020 BH và Đỗ Đức Đ2 xếp 03 hộp pháo và 03 quả pháo sảng vào túi màu đen, xếp 03 hộp pháo và 02 quả pháo sảng cho vào túi kẻ carô màu trắng. Mục đích BH chia ra như vậy là để nếu bị Công an phát hiện bắt giữ thì không đủ số lượng khởi tố mà chỉ bị xử lý hành chính. Sáng ngày 07/01/2020 thì Đỗ Đức Đ2 xách túi kẻ carô màu trắng bên trong có 03 hộp pháo và 02 quả pháo sảng đưa cho Hoàng Mạnh Đ1. Hoàng Mạnh Đ1 cầm túi xách rồi bắt xe khách về trước, Đỗ Đức Đ2 xách túi xách màu đen cùng với số pháo còn lại bắt chuyến xe khách về sau. Khi về đến nhà Hoàng Mạnh Đ1 cất pháo tại nhà mình rồi đi đến xóm TĐ, xã TX ăn cơm. Một lúc sau Đỗ Đức Đ2 về và lấy xe máy của Hoàng Mạnh Đ1 đã gửi hôm trước rồi chở pháo về cất dấu tại nhà Hoàng Mạnh Đ1 rồi cũng đến xóm TĐ, xã TX gặp và ăn cơm cùng Hoàng Mạnh Đ1. Đến trưa ngày 07/01/2020 BH đã nhắn tin từ số thuê bao 0971954268 cho Đỗ Đức Đ2 có số thuê bao 0984912171 và số 0363571300 với nội dung "bảo thằng đạt có tiền thì gửi cho a luôn nhé. 600" ý BH nhắn tin cho Đỗ Đức Đ2 bảo Hoàng Mạnh Đ1 có tiền thì trả cho BH 600.000 đồng. Cũng trong buổi trưa hôm đó khi đang ngồi ăn cơm thì có một người gọi điện cho Hoàng Mạnh Đ1 giới thiệu tên là Đức hỏi mua pháo, Hoàng Mạnh Đ1 đưa máy cho Đỗ Đức Đ2 nghe và thỏa thuận giá cả và địa điểm giao hàng. Đỗ Đức Đ2 đồng ý với giá 650.000 đồng/1 hộp và hẹn mang ra ngã ba đường rẽ vào Đông Bo, thuộc xóm Tân Thành, xã TX giao pháo.Sau khi thỏa thuận Đỗ Đức Đ2 và Hoàng Mạnh Đ1 thống nhất về nhà Hoàng Mạnh Đ1 để chuẩn bị pháo. Trước khi về nhà Mạnh Đạt, Đỗ Đức Đ2 đi mua đồ dùng sinh hoạt cá nhân. Còn Hoàng Mạnh Đ1 đi xe mô tô về nhà thì có người theo Đ1 khai quen qua mạng xã hội từ trước, tên là Mạnh nhưng không biết họ tên đầy đủ, chỉ biết là người ở xã LM đến hỏi xin 1 hộp pháo. Hoàng Mạnh Đ1 đã cho Mạnh 01 hộp pháo, còn 02 hộp Hoàng Mạnh Đ1 để vào trong tủ ở phòng riêng của Hoàng Mạnh Đ1. Một lúc sau Đỗ Đức Đ2 quay về cả hai cùng nhau cho 06 hộp pháo vào một bao tải dứa màu trắng, còn 08 quả pháo sảng trong hộp bìa cát tông cất ở gầm bàn gội đầu. Trước lúc mang pháo đi bán cả hai đã bàn bạc thống nhất nếu bán được pháo thì tiếp tục cùng nhau lên chỗ BH ở lấy pháo tiếp, rồi Hoàng Mạnh Đ1 lấy xe mô tô của mình và xách bao tải pháo để ở giá đèo hàng phía trước, còn Đỗ Đức Đ2 cầm theo 02 túi xách buổi sáng mang pháo về rồi ngồi phía sau xe của Hoàng Mạnh Đ1 cùng bao tải pháo ra ngã ba đường ĐB để bán cho người tên Đức, ra đến ngã ba chờ lâu không thấy nên cả hai thống nhất không bán nữa mà đem về, khi cả hai đi về đến trước sân nhà Hoàng Mạnh Đ1 (con trai bà Kim) thì dừng xe và xách

bao tải pháo vào nhà thì bị bắt giữ. Sau đó Cơ quan Công an khám xét chỗ ở của Hoàng Mạnh Đ1 đã thu giữ 02 hộp pháo và 08 quả pháo sảng.

Ngày 10/01/2020 Cơ quan điều tra Công an huyện Võ Nhai đã tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, địa điểm đối với Hoàng Đức BH tại tổ 5, khu Vườn Sài, thị trấn DD, huyện CL, tỉnh Lạng Sơn. Kết quả khám xét không phát hiện thu giữ gì.

Đồng thời cùng ngày 10/01/2020 Hoàng Đức BH đã đến Công an huyện Võ Nhai đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Lời khai nhận tội của các Bị cáo Hoàng Đức BH, Đỗ Đức Đ2 và Hoàng Mạnh Đ1 phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 26/CT- VKSVN ngày 18/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố các bị cáo Hoàng Đức BH, Hoàng Mạnh Đ1 và Đỗ Đức Đ2 về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm c Khoản 1 điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

Kết thúc thẩm vấn Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Hoàng Đức BH, Hoàng Mạnh Đ1 và Đỗ Đức Đ2 về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS.

Sau khi đánh giá chứng cứ đã đề nghị:

- Áp dụng điểm c khoản 1 điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Đức BH từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt 10/01/2020.

- Áp dụng điểm c khoản 1 điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65 BLHS; Nghị quyết 02/2018/NQ – HĐTP hướng dẫn áp dụng Điều 65 về án treo, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh Đ1 từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

- Áp dụng điểm c khoản 1 điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65 BLHS; Nghị quyết 02/2018/NQ – HĐTP hướng dẫn áp dụng Điều 65 về án treo, đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Đức Đ2 từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

**Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

**Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

*Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp pháo có khối lượng 1,4kg và 07 quả pháo có khối lượng 2,5kg được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu B4.

- 05 hộp pháo có tổng khối lượng 6,7kg và 01 bao tải dứa màu trắng được niêm phong trong thùng bìa giấy ký hiệu B2.

- 01 túi có quai xách bên ngoài kẻ caro màu xanh đen trắng

- 01 túi xách giả da màu đen.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng hồng, màn hình bị vỡ bên trong gắn 2 thẻ sim của Đỗ Đức Đ2 trong phong bì ký hiệu M2.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone của Hoàng Đức BH.

*Tạm giữ tài sản của các bị cáo để đảm để đảm bảo thi hành án. Cụ thể:

- Tạm giữ 01 điện thoại màu xanh đen nhãn hiệu VIVO màu xanh màn hình có vết nứt bên trong gắn 1 thẻ sim của Hoàng Mạnh Đ1 trong phong bì ký hiệu M1.

- Tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 20D1 – 106.67 của Hoàng Mạnh Đ1.

*Trả cho Hoàng Mạnh Đ1 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 20D1 – 106.67.

V*ề án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Trong phần tranh luận người bào chữa của bị cáo Hoàng Đức BH đồng ý với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, việc truy tố xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, bản thân BH là người không còn cha mẹ, có hoàn cảnh éo le do vậy không phạt tiền bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật cho bị cáo hưởng mức án thấp hơn mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Đức Đ2 và Hoàng Mạnh Đ1 cũng đồng ý với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, việc truy tố xét xử các bị cáo là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên người bào chữa cho rằng phải tính đến hoàn cảnh kinh tế xã hội, nhận thức pháp luật của các bị cáo, các bị cáo đều có nhân thân tốt, đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đều có người thân được Nhà nước tặng thưởng huân huy chương, có đơn xin cải tạo tại địa phương được xác nhận. Do vậy, người bào chữa đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS cho các bị cáo bị cáo Đỗ Đức Đ2 và Hoàng Mạnh Đ1 được mức án thấp nhất cải tạo tại địa phương và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Các bị cáo không có ý kiến gì bổ sung.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo nói lời sau cùng đều xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Võ Nhai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, chứng cứ phù hợp với quy

định của pháp luật, các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội phạm:

Do có mối quan hệ quen biết giữa Đỗ Đức Đ2 và Hoàng Đức BH. BH nói cho Đỗ Đức Đ2 biết là BH buôn bán hàng hóa ở thị trấn DD, huyện CL, tỉnh Lạng Sơn có mua được pháo với giá rẻ, có thể mang về huyện V bán được với giá cao hơn để hưởng chênh lệch. Đỗ Đức Đ2 nói chuyện với Hoàng Mạnh Đ1 và cùng tham gia. Ngày 05,06/01/2020 Hoàng Đức BH đã mua được tổng số 09 hộp pháo loại 36 ống và 08 quả pháo sảng chuyển cho Đỗ Đức Đ2 và Hoàng Mạnh Đ1 vận chuyển về huyện V để bán kiếm lời. Hoàng Mạnh Đ1 đã cho một người tên Mạnh 01 hộp pháo. Số còn lại ngày 07/01/2020 Đỗ Đức Đ2 và Hoàng Mạnh Đ1 đã vận chuyển 06 hộp pháo có tổng khối lượng 08kg mang đi bán nhưng chưa bán được thì bị tổ công tác Công an huyện Võ Nhai phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Ngoài ra khám xét còn thu giữ tại nhà của Hoàng Mạnh Đ1 02 hộp pháo loại 36 ống, có tổng khối lượng 2,8kg và 08 quả pháo sảng có tổng khối lượng là 2,8kg Hoàng Mạnh Đ1 và Đỗ Đức Đ2 cất giấu với mục đích để bán kiếm lời. Tổng khối lượng pháo mà Đỗ Đức Đ2 và Hoàng Mạnh Đ1 mua của BH mang về bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị cơ quan Công an phát hiện và thu giữ với tổng số là 13,6kg.

Hành vi mua bán pháo nổ của Hoàng Đức BH, Hoàng Mạnh Đ1, Đỗ Đức Đ2 trên đã phạm tội "Buôn bán hàng cấm". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Điều 190 BLHS quy định: *"1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các Điều 323, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254,304, 205, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

c, ... buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam."

Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai truy tố các bị cáo Hoàng Đức BH, Hoàng Mạnh Đ1, Đỗ Đức Đ2 theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án thấy: Các Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện hành vi với lỗi cố ý, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của nhà nước.

Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Về nhân thân: các bị cáo sinh ra và được gia đình nuôi dưỡng từ nhỏ, bị cáo Hoàng Mạnh Đ1 và Đỗ Đức Đ2 đều có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, bị cáo BH thực hiện hành vi trong thời gian chưa được xóa án tích của bản án về tội Đánh bạc.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo ăn năn hối cải.

Do vậy, các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Các bị cáo Hoàng Mạnh Đ1 và Đỗ Đức Đ2 không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo Hoàng Đức BH phải chịu một tình tiết tăng nặng là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Bị cáo Hoàng Đức BH sau khi thực hiện hành vi, bị phát hiện đã ra cơ quan điều tra đầu thú. Bị cáo Đỗ Đức Đ2 có mẹ đẻ được Nhà nước tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục. Bị cáo Hoàng Mạnh Đ1 từ nhỏ sinh sống với ông bà nội, có bà nội được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì. Các bị cáo Hoàng Mạnh Đ1 và Đỗ Đức Đ2 có đơn xin cải tạo tại địa phương được địa phương xác nhận. Do đó, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xét vai trò của từng bị cáo thấy bị cáo Nguyễn Đức BH là người có vị trí, vai trò lớn hơn trong việc thực hiện tội phạm, Đỗ Đức Đ2 và Hoàng Mạnh Đ1 có vị trí thứ yếu.

**Từ những nhận định về nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo. Hội đồng xét xử thấy:

Đối với bị cáo Nguyễn Đức BH, bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xét xử và có thời gian cách ly khỏi đời sống xã hội nhưng BH không chịu sửa chữa. Do đó cần cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

Đối với bị cáo Hoàng Mạnh Đ1 và Đỗ Đức Đ2 do nhận thức còn hạn chế, chỉ vì lợi ích nhỏ trước mắt mà phạm tội. Tuy nhiên các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu và có vai trò thứ yếu trong việc thực hiện tội phạm, quá trình điều tra nhận thức được sai phạm của mình hợp tác phối hợp với cơ quan điều tra, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, các bị cáo đều có người thân được nhà nước tặng thưởng vì những thành tích xuất sắc

trong lao động và phục vụ kháng chiến, các bị cáo đều có đơn xin cải tạo tại địa phương được địa phương xác nhận, đồng thời xác định các bị cáo còn trẻ, đã có thời gian nhất định bị tạm giữ, tạm giam. Do vậy, xét không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, giao cho chính quyền địa phương quản lý, giám sát cũng đủ tác dụng giáo dục.

**Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có tài sản riêng, là người sống ở địa phương đặc biệt khó khăn nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

*Xét một số vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy. Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp pháo có khối lượng 1,4kg và 07 quả pháo có khối lượng 2,5kg được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu B4.

- 05 hộp pháo có tổng khối lượng 6,7kg và 01 bao tải dứa màu trắng được niêm phong trong thùng bìa giấy ký hiệu B2.

- 01 túi có quai xách bên ngoài kẻ caro màu xanh đen trắng

- 01 túi xách giả da màu đen.

*Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng hồng, màn hình bị vỡ bên trong gắn 2 thẻ sim của Đỗ Đức Đ2 trong phong bì ký hiệu M2.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone của Hoàng Đức BH.

** Một số tài sản hợp pháp thu giữ của các bị cáo cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án. Cụ thể:

- Tạm giữ 01 điện thoại màu xanh đen nhãn hiệu VIVO màu xanh màn hình có vết nứt bên trong gắn 1 thẻ sim của Hoàng Mạnh Đ1 trong phong bì ký hiệu M1.

- Tạm giữ của Hoàng Mạnh Đ1 01 xe mô tô biển kiểm soát 20D1 – 106.67.

** Xét đăng ký xe mô tô BKS 20D1 – 106.67 là giấy tờ chứng mình quyền sở hữu tài sản cần trả cho Hoàng Mạnh Đ1 quản lý.

[5] Về án phí: Các Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Về nguồn gốc số pháo bị thu giữ, Hoàng Đức BH khai đi theo đường tiểu ngạch sang mua của một người Trung Quốc không quen biết nên không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý về hành vi buôn lậu.

Đối với 01 hộp pháo loại 36 ống Hoàng Mạnh Đ1 khai cho một người tên là Mạnh nhưng không biết địa chỉ cụ thể, cũng như người tên là Đức hỏi mua pháo của Mạnh Đạt và Đức Đạt, do không biết họ tên và địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở làm rõ để xử lý.

[7] Xét ý kiến đề nghị của người bào chữa tại phiên tòa về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ là có căn cứ.

[8] Xét đề nghị của VKSND huyện Võ Nhai tại phiên toà hôm nay về tội danh và hình phạt là phù hợp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Hoàng Đức BH, Đỗ Đức Đ2, Hoàng Mạnh Đ1 đều phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

1.Về hình phạt.

1.1. Áp dụng điểm c khoản 1 điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo Hoàng Đức BH **18** *(Mười tám)* tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt 10/01/2020.

Căn cứ điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo BH trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

1.2. Áp dụng điểm c khoản 1 điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 BLHS. Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của BLHS về án treo.

Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Đức Đ2 15** *(Mười lăm)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **30** *(Ba mươi)* tháng tính từ ngày tuyên án.

1.3. Áp dụng điểm c khoản 1 điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 BLHS. Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của BLHS về án treo.

Xử phạt: Bị cáo **Hoàng Mạnh Đ1 15** *(Mười lăm)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **30** *(Ba mươi)* tháng tính từ ngày tuyên án.

1.4 .Giao các bị cáo Đỗ Đức Đ2, Hoàng Mạnh Đ1 cho Uỷ ban nhân dân xã TX, huyện V, tỉnh Thái Nguyên quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Hoàng Mạnh Đ1, bị cáo Đỗ Đức Đ2 thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

3.1.Tịch thu tiêu hủy: 01 *(một)* hộp pháo có khối lượng 1,4kg và 07 quả pháo có khối lượng 2,5kg được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu B4; **05** *(năm)* hộp pháo có tổng khối lượng 6,7kg và 01 bao tải dứa màu trắng được niêm phong trong thùng bìa giấy ký hiệu B2; **01** *(một)* túi có quai xách bên ngoài kẻ caro màu xanh đen trắng cũ đã qua sử dụng; **01** *(một)* túi xách giả da màu đen cũ đã quan sử dụng.

3.2. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- Tịch thu của Đỗ Đức Đ2 **01** *(một)* điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng hồng, màn hình bị vỡ bên trong gắn 2 thẻ sim niêm phong trong phong bì ký hiệu M2.

- Tịch thu của Hoàng Đức BH **01** *(một)* điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng vàng đã qua sử dụng, không kiểm tra được số IMEI.

3.3. Tạm giữ tài sản của bị cáo Hoàng Mạnh Đ1 để đảm bảo việc thi hành án:

- Tạm giữ **01***(một)* điện thoại màu xanh đen nhãn hiệu VIVO màu xanh màn hình có vết nứt bên trong gắn 1 thẻ sim niêm phong trong phong bì ký hiệu M1.

- Tạm giữ **01** *(một)* xe mô tô biển kiểm soát 20D1 – 106.67 đã qua sử dụng, số máy HC12E7110567, số khung 1251FY110977, xe không có gương chiếu hậu.

3.4. Trả cho bị cáo Hoàng Mạnh Đ1 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 010562 cấp ngày 26.4.2018.

***Về tình trạng vật chứng:** Số vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/6/2020 giữa Công an huyện Võ Nhai và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai.

4.Về án phí: Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc các bị cáo Hoàng Đức BH, Đỗ Đức

Đ2, Hoàng Mạnh Đ1 mỗi bị cáo phải chịu **200.000** đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh
- VKSND;
- Công an;
- Các Bị cáo;
- Trại tạm giam;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hoàng Kim Tuấn